

KẾ HOẠCH

Triển khai công tác Tư pháp năm 2023 trên địa bàn huyện

Thực hiện Kế hoạch số 259/KH-UBND ngày 31/01/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai công tác Tư pháp năm 2023 trên địa bàn tỉnh; Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch triển khai công tác Tư pháp năm 2023, với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tập trung thực hiện đồng bộ, toàn diện, đảm bảo hiệu quả nhiệm vụ công tác Tư pháp nhằm đẩy mạnh cải cách hành chính, cải cách tư pháp; tinh gọn bộ máy và nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo điều hành, thực thi pháp luật; nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính trong công tác Tư pháp từ huyện đến cơ sở.

- Tăng cường phòng chống tham nhũng, lãng phí; xây dựng bộ máy liêm chính, phục vụ người dân, doanh nghiệp; góp phần cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh; khuyến khích đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp, bảo đảm trật tự, an sinh xã hội và hội nhập quốc tế.

2. Yêu cầu

- Việc xây dựng và triển khai kế hoạch công tác Tư pháp phải bám sát mục tiêu và phương châm chỉ đạo điều hành năm 2023 của tỉnh, nhiệm vụ chính trị của huyện năm 2023 để thực hiện đảm bảo chất lượng, hiệu quả cao.

- Tiếp tục chỉ đạo tập trung, sâu sát của các cấp ủy đảng, chính quyền; tăng cường công tác phối hợp chặt chẽ giữa Phòng Tư pháp với các phòng, ban, đơn vị, địa phương và sự cố gắng, nỗ lực phấn đấu, chủ động, năng động, sáng tạo của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong ngành Tư pháp từ huyện đến cơ sở, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tư pháp, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị tại địa phương.

II. NỘI DUNG

1. Công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL)

a) Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Chỉ thị số 43/CT-TTg ngày 11 tháng 12 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật (*viết tắt là THPL*). Nâng cao chất lượng công tác góp ý dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (*viết tắt là VBQPPL*); chú trọng nâng cao chất lượng công tác tham mưu xây dựng VBQPPL để khi ban hành phải đảm bảo tính hợp Hiến, hợp pháp, tính

đồng bộ, thống nhất trong hệ thống văn bản của Trung ương, của tỉnh và của huyện; đồng thời đảm bảo tính khả thi, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Thực hiện tốt công tác kiểm tra, rà soát và xác định cụ thể những văn bản, quy định không còn phù hợp để xử lý hoặc kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền xử lý. Thực hiện hiệu quả việc tổ chức lấy ý kiến góp ý đối với các dự án Luật, Pháp lệnh và dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương.

- Đơn vị thực hiện: Các phòng, ban, đơn vị thuộc huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Bảo đảm tiến độ và chất lượng công tác thẩm định đề nghị xây dựng VBQPPL và thẩm định dự án, dự thảo VBQPPL; theo dõi, giám sát kết quả tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của cơ quan chủ trì soạn thảo. Nâng cao hiệu quả hoạt động kiểm tra VBQPPL, nhất là việc kiểm tra văn bản theo địa bàn, lĩnh vực; đẩy mạnh việc theo dõi, đôn đốc xử lý văn bản trái pháp luật đã được phát hiện, kết luận theo đúng quy định. Tổ chức triển khai thực hiện đúng quy định, đảm bảo chất lượng công tác hệ thống hóa văn bản QPPL thống nhất trong cả nước thời kỳ 2019-2023. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giới thiệu và hướng dẫn khai thác, sử dụng Bộ pháp điển để người dân, cơ quan, tổ chức sử dụng hiệu quả.

- Đơn vị thực hiện: Phòng Tư pháp chủ trì, phối hợp các phòng, ban, đơn vị triển khai thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

c) Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09 tháng 11 năm 2022 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới.

- Đơn vị thực hiện: Các phòng, ban, đơn vị thuộc huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Sau khi có chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện.

2. Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính, theo dõi thi hành pháp luật

Tiếp tục tổ chức triển khai hiệu quả Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản hướng dẫn thi hành. Đổi mới, tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác theo dõi THPL, tập trung vào các lĩnh vực được xác định là trọng tâm phát triển kinh tế - xã hội của năm 2023, phù hợp với nhiệm vụ chung của cả giai đoạn 2021-2025. Thực hiện tốt Kế hoạch theo dõi tình hình THPL trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2023. Tổ chức tổng kết thực hiện Đề án “*Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật*” giai đoạn năm 2018-2022. Tiếp tục thực hiện hiệu quả, thực chất các giải pháp nhằm nâng cao điểm số và nâng xếp hạng chỉ số Chi phí tuân thủ pháp luật (*Chỉ số B1*). Tăng cường bồi dưỡng, tập huấn chuyên sâu và thực hiện công tác truyền thông về xử lý vi phạm hành chính, theo dõi thi hành pháp luật và Chỉ số B1.

- Đơn vị thực hiện: Phòng Tư pháp chủ trì, phối hợp với các phòng, ban,

đơn vị và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

a) Tổ chức thực hiện tốt Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06 tháng 10 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20 tháng 6 năm 2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL, nhất là nhiệm vụ được giao trong công tác PBGDPL theo hướng gắn kết giữa PBGDPL và xây dựng, THPL, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, chú trọng PBGDPL cho đối tượng đặc thù nhằm nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân; nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL huyện; chú trọng công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật, cán bộ làm công tác quản lý nhà nước về PBGDPL. Tiếp tục đa dạng hóa các hình thức và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL theo Quyết định số 471/QĐ-TTg ngày 26 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ. Thực hiện hiệu quả Đề án “*Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022-2027*” và Đề án “*Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân*”... Tham mưu tổ chức thực hiện Ngày Pháp luật Việt Nam đảm bảo hiệu quả, gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, chuyên môn của từng cơ quan, đơn vị, địa phương để lan tỏa tinh thần thượng tôn Hiến pháp, pháp luật, đưa thượng tôn pháp luật trở thành chuẩn mực trong ứng xử của các chủ thể.

- Cơ quan thực hiện: Phòng Tư pháp; các phòng, ban, đơn vị, đoàn thể huyện; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Tiếp tục thực hiện hiệu quả Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; tổng kết 10 năm thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở. Tập trung củng cố, kiện toàn mạng lưới Tổ hòa giải ở cơ sở và đội ngũ hòa giải viên; nâng cao chất lượng công tác hoà giải ở cơ sở nhằm giải quyết hiệu quả các mâu thuẫn, tranh chấp trong nội bộ Nhân dân, tạo sự đoàn kết trong cộng đồng dân cư.

- Cơ quan thực hiện: Phòng Tư pháp và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

c) Tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ; Thông tư số 09/2021/TT-BTP 15 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về đánh giá, công nhận xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và Quyết định số 1723/QĐ-BTP ngày 15 tháng 8 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành hướng dẫn tiêu chí huyện đạt chuẩn tiếp cận pháp luật thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về huyện

nông thôn mới, tiêu chí tiếp cận pháp luật thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025.

- Cơ quan thực hiện: Phòng Tư pháp và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.
- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4. Công tác hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, nuôi con nuôi (viết tắt là LLTP), đăng ký biện pháp bảo đảm, bồi thường nhà nước

a) Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Luật Hộ tịch và các văn bản hướng dẫn thi hành; triển khai thực hiện hiệu quả Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định về cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến. Tăng cường hướng dẫn việc triển khai giải quyết TTHC trong lĩnh vực hộ tịch trên môi trường điện tử; tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình hành động quốc gia về đăng ký, thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024. Thực hiện kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ của ngành Tư pháp theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ việc chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

- Đơn vị thực hiện: Phòng Tư pháp, các phòng, ban, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Thực hiện hiệu quả Luật Quốc tịch Việt Nam và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quốc tịch Việt Nam; Nghị định số 16/2020/NĐ-CP ngày 03 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Quốc tịch Việt Nam và các văn bản hướng dẫn thi hành để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công dân.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả Kế hoạch triển khai Thỏa thuận toàn cầu về di cư hợp pháp, an toàn và trật tự của Liên hợp quốc ban hành kèm theo Quyết định số 402/QĐ-TTg ngày 20 tháng 3 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ; tiếp tục rà soát và giải quyết giấy tờ quốc tịch, hộ tịch cho người không quốc tịch, người chưa xác định được quốc tịch, người không có giấy tờ chứng minh về nhân thân, người di cư tự do đang cư trú trên địa bàn huyện.

Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến Tiểu Đề án “Giải quyết vấn đề quốc tịch, hộ tịch, hộ khẩu và các giấy tờ tùy thân cho người di cư tự do từ Campuchia về Việt Nam” trong giai đoạn 2022-2025.

- Đơn vị thực hiện: Phòng Tư pháp; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và các phòng, ban, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

c) Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả Công ước La Hay năm 1993, Luật Nuôi con nuôi và các văn bản hướng dẫn thi hành; thực hiện các nhiệm vụ có liên quan đến công tác nuôi con nuôi được xác định tại Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2021-2030; Chương trình công tác

xã hội giai đoạn 2021-2030; thực hiện chính sách, pháp luật về phòng chống xâm hại trẻ em theo tinh thần Nghị quyết số 121/2020/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội khóa XIV.

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về nuôi con nuôi; rà soát, đánh giá nhu cầu cần tìm gia đình thay thế của trẻ em ở cơ sở nuôi dưỡng. Triển khai thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước trong lĩnh vực nuôi con nuôi; tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức quyền trẻ em được sống trong môi trường gia đình thông qua các hình thức chăm sóc thay thế, trong đó có nuôi con nuôi. Thực hiện nhiệm vụ, giải quyết nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài theo thẩm quyền.

- Đơn vị thực hiện: Phòng Tư pháp; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và các phòng, ban, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

d) Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ về quy định về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng giao dịch và các văn bản hướng dẫn thi hành; tiếp tục triển khai thực hiện chứng thực bản sao điện tử từ bản chính.

- Đơn vị thực hiện: Phòng Tư pháp; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và các phòng, ban, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

đ) Tăng cường công tác theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra nhằm phát hiện và giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc, bất cập trong thi hành pháp luật về hộ tịch, quốc tịch, chứng thực và nuôi con nuôi trên địa bàn huyện.

- Đơn vị thực hiện: Phòng Tư pháp; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và các phòng, ban, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

e) Tổ chức triển khai thi hành Nghị định số 99/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm; nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý Nhà nước về công tác đăng ký biện pháp bảo đảm trên địa bàn tỉnh, trong đó chú trọng công tác kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất.

- Đơn vị thực hiện: Phòng Tư pháp chủ trì, phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường, Văn phòng Đăng ký đất đai huyện và các phòng, ban, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

f) Tiếp tục thi hành hiệu quả Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước và các văn bản liên quan; tổ chức sơ kết 05 năm thi hành Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước. Thực hiện hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước về công tác bồi thường trong hoạt động quản lý hành chính, tố tụng và thi hành án; tăng cường công tác bồi dưỡng nghiệp vụ về giải quyết bồi thường, quản lý nhà nước, kiểm tra định kỳ, đột xuất, công tác bồi thường nhà nước.

- Đơn vị thực hiện: Các phòng, ban, đơn vị và Ủy ban nhân dân các xã,

thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

5. Công tác hỗ trợ tư pháp, trợ giúp pháp lý, đấu giá tài sản, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa

a) Tiếp tục tổ chức thi hành hiệu quả Luật Trợ giúp pháp lý (*viết tắt là TGPL*) và các văn bản hướng dẫn thi hành, Đề án đổi mới công tác TGPL giai đoạn 2015-2025. Nghiên cứu, xây dựng chính sách TGPL cho người nghèo và người được TGPL khác tại các xã nghèo, thôn bản đặc biệt khó khăn đến năm 2030 theo Nghị quyết của Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 23 tháng 6 năm 2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giảm nghèo bền vững đến năm 2030; tiếp tục quản lý, theo dõi, hướng dẫn; nâng cao chất lượng, hiệu quả dịch vụ và năng lực cho đội ngũ thực hiện TGPL để góp phần bảo đảm an sinh xã hội; tăng cường công tác phối hợp TGPL trong hoạt động tố tụng; tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông về TGPL và ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong công tác TGPL.

- Đơn vị thực hiện: Phòng Tư pháp chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tổ chức thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Chú trọng hiệu quả các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, trong đó tập trung hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp; thực hiện hiệu quả Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021-2025, nhất là các doanh nghiệp khởi nghiệp, đổi mới, sáng tạo và doanh nghiệp chịu tác động của dịch COVID-19; Tổ chức thực hiện tốt Đề án “*Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021-2030*” sau khi có hướng dẫn.

- Đơn vị thực hiện: Phòng Tư pháp chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tổ chức thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

6. Công tác xây dựng ngành, đào tạo, bồi dưỡng

Tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm các nhiệm vụ, giải pháp theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 2069/QĐ-TTg ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về Danh mục dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu thuộc ngành Tư pháp và Quyết định số 2070/QĐ-TTg ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của ngành Tư pháp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

Tiếp tục kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của ngành Tư pháp theo yêu cầu năng lực vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh, hướng đến việc giải quyết căn bản mâu thuẫn giữa khối lượng công việc và số lượng biên

chế được giao nhất là ở cấp huyện. Căn cứ tình hình cụ thể của địa phương để sắp xếp, bố trí, ổn định đội ngũ cán bộ làm công tác tư pháp bảo đảm đủ về số lượng, có trình độ, chất lượng phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ công việc.

- Đơn vị thực hiện: Phòng Tư pháp chủ trì phối hợp Phòng Nội vụ, Phòng Tài chính - Kế hoạch, các cơ quan liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tổ chức thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

7. Công tác kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng

Tăng cường công tác kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo đúng chỉ đạo của Đảng và quy định của pháp luật.

Tăng cường công tác phòng chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, gắn việc thực hiện nhiệm vụ chính trị với việc thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI về *“Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”* và Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về *“Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến” và “tự chuyển hóa” trong nội bộ”*; Nghị quyết Trung ương 4 khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện *“tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”* và Quyết định số 2659/QĐ-BTP ngày 03 tháng 10 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức ngành Tư pháp.

- Đơn vị thực hiện: Phòng Tư pháp chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan tham mưu và tổ chức thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

8. Công tác cải cách hành chính; ứng dụng công nghệ thông tin

Tiếp tục thực hiện tốt Kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính phủ số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của ngành Tư pháp giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch chuyển đổi số ngành Tư pháp giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030. Từng bước hiện đại hóa, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin gắn với cải tiến chế độ báo cáo, thống kê trong các lĩnh vực quản lý của ngành Tư pháp đảm bảo nhanh chóng, chính xác, hiệu quả.

- Đơn vị thực hiện: Phòng Tư pháp chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan tham mưu và tổ chức thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

9. Công tác thi đua, khen thưởng

Tổ chức hiệu quả, thiết thực các phong trào thi đua do các cấp phát động. Tiếp tục quán triệt sâu rộng các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, chương trình, kế hoạch về công tác thi đua, khen thưởng của tỉnh, của huyện đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao

động trong ngành Tư pháp.

Tổ chức phát động và thực hiện tốt các phong trào thi đua lập thành tích chào mừng các ngày lễ kỷ niệm lớn, sự kiện chính trị trọng đại của đất nước, của tỉnh và của huyện năm 2023, đặc biệt là phong trào thi đua thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, xây dựng hệ thống chính trị năm 2023 và giai đoạn 2021-2025 của tỉnh, của huyện và các phong trào thi đua đặc biệt khác do tỉnh, huyện phát động.

- Đơn vị thực hiện: Phòng Tư pháp chủ trì, phối hợp Phòng Nội vụ và các cơ quan liên quan tham mưu, tổ chức thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng, ban, đơn vị và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Trên cơ sở Kế hoạch này, tổ chức thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ công tác tư pháp theo ngành, lĩnh vực và phạm vi quản lý; kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực công tác, đạo đức công vụ của người làm công tác tư pháp và công chức tư pháp - hộ tịch cấp xã.

- Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp, biện pháp tiếp tục hoàn thiện thể chế, cải cách hành chính, nâng cao năng lực quản lý hành chính nhà nước của các cấp, các ngành trên địa bàn huyện.

- Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời tổng hợp, gửi Phòng Tư pháp để xử lý theo thẩm quyền; trường hợp vượt thẩm quyền, Phòng Tư pháp báo cáo Ủy ban nhân dân huyện xem xét, chỉ đạo.

2. Giao Phòng Tư pháp theo dõi, đôn đốc và hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc triển khai thực hiện; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo kết quả triển khai thực hiện về Ủy ban nhân dân huyện, Sở Tư pháp theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch của Ủy ban nhân dân huyện triển khai công tác tư pháp năm 2023 trên địa bàn huyện, yêu cầu các cơ quan, đơn vị và địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh (b/c);
- TT Huyện ủy (b/c);
- TT HĐND huyện (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban, đơn vị thuộc huyện (th/h);
- UBND các xã, thị trấn (th/h);
- Lãnh đạo VP;
- Lưu: VT, TP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Thủy